

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đính chính nội dung trong một số Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc và xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Giấy phép số 280/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Phúc Đạt được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lâm (nay là thị trấn Yên Lâm), huyện Yên Định; Giấy phép số 155/GP-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Phúc Đạt được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 361/GP-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh về việc cho phép Doanh nghiệp tư nhân Hiên*

*Thuận được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Giấy phép khai thác khoáng sản số 110/GP-UBND ngày 08/7/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Hiền Thuận được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Giấy phép số 455/GP-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Yên Lâm (nay là thị trấn Yên Lâm), huyện Yên Định; Giấy phép 222/GP-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định;*

*Căn cứ Giấy phép số 428/GP-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Tiến Thịnh được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Cá, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc xã Yên Lâm (nay là thị trấn Yên Lâm), huyện Yên Định; Giấy phép số 60/GP-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Tiến Thịnh được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Hang Cá, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc xã Yên Lâm (nay là thị trấn Yên Lâm), huyện Yên Định;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại các Tờ trình: số 464/TTr-STNMT, số 465/TTr-STNMT, số 467/TTr-STNMT ngày 22/5/2023, số 508/TTr-STNMT ngày 31/5/2023 và Công văn số 5519/STNMT-TNKS ngày 21/6/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chính nội dung một số Giấy phép khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường như sau:

**1.** Đình chính nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 155/GP-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Phúc Đạt được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, cụ thể như sau:

***Tại Điều 3, Giấy phép số 155/GP-UBND ngày 16/9/2020 có nội dung:***

*“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 280/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh.*

*Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH Phúc Đạt phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; ký*

*hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.”*

***Nay đính chính lại như sau:***

*“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các nội dung có liên quan đến việc khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Phúc Đạt tại Giấy phép số 280/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh; các nội dung có liên quan đến việc thuê đất đối với phần diện tích 15.960 m<sup>2</sup> của Công ty TNHH Phúc Đạt tiếp tục thực hiện theo Giấy phép số 280/GP-UBND ngày 06/8/2014 của UBND tỉnh.*

*Trước khi tiến hành khai thác tại phần diện tích mở rộng 8.800 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH Phúc Đạt phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; hoàn thành hồ sơ đầu tư, xây dựng, đất đai và các thủ tục có liên quan theo quy định; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định”.*

**2. Đính chính nội dung trong Giấy phép số 110/GP-UBND ngày 08/7/2019 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Hiền Thuận khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:**

***- Tại Điều 1 có nội dung:***

*“Diện tích mỏ: 106.297,7 m<sup>2</sup>; trong đó: Diện tích khu vực khai thác 1 là 16.411,6 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 15, 14, 13, 3 và 4; diện tích khu vực khai thác 2 là 56.663,1 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 5, 6, 12, 7, 11, 10, 8 và 9; diện tích khu vực khai trường là 33,223 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 3, 4, 16, 9, 5, 6, 12 và 13 có tọa độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo”.*

***Nay đính chính lại như sau:***

*“Diện tích mỏ: 106.297,7 m<sup>2</sup>; trong đó: Diện tích khu vực khai thác 1 là 16.411,6 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 15, 14, 13, 3 và 4; diện tích khu vực khai thác 2 là 56.663,1 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 5, 6, 12, 7, 11, 10, 8 và 9; diện tích khu vực khai trường là 33.223 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 3, 4, 16, 9, 5, 6, 12 và 13 có tọa độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo”.*

**- Tại Điều 3 có nội dung:**

“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 361/GP-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty TNHH Hiền Thuận chỉ được phép tiến hành khai thác sau đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế khai thác mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định”.

**Nay đính chính lại như sau:**

“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các nội dung có liên quan đến việc khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Hiền Thuận tại Giấy phép số 361/GP-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh; các nội dung có liên quan đến việc thuê đất đối với phần diện tích 63.300 m<sup>2</sup> của Công ty TNHH Hiền Thuận tiếp tục thực hiện theo Giấy phép số 361/GP-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh.

Trước khi tiến hành khai thác tại phần diện tích mở rộng 53.900 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH Hiền Thuận phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; hoàn thành hồ sơ đầu tư, xây dựng, đất đai và các thủ tục có liên quan theo quy định; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định; thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định”.

3. Đính chính nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 222/GP-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn được khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại thị trấn Yên Lâm, huyện Yên Định, cụ thể như sau:

**Tại Điều 3 Giấy phép số 222/GP-UBND ngày 08/11/2021 có nội dung:**

“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép số 455/GP-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH Chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai

thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định”.

**Nay đính chính lại như sau:**

“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt các nội dung có liên quan đến việc khai thác khoáng sản của Công ty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn tại Giấy phép số 455/GP-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh; các nội dung có liên quan đến việc thuê đất đối với phần diện tích 44.900m<sup>2</sup> của Công ty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn tiếp tục thực hiện theo Giấy phép số 455/GP-UBND ngày 20/11/2015 của UBND tỉnh.

Trước khi tiến hành khai thác tại phần diện tích mở rộng 40.000 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; hoàn thành hồ sơ đầu tư, xây dựng, đất đai và các thủ tục có liên quan theo quy định; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định”.

**4. Đính chính nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 60/GP-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:**

**Tại Điều 3 Giấy phép số 60/GP-UBND ngày 13/4/2020 có nội dung:**

“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 428/GP-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh”.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH Tiến Thịnh phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định”.

**Nay đính chính lại như sau:**

“Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt các nội dung có liên quan đến việc khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Tiến Thịnh tại Giấy phép số 428/GP-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh; các nội dung có liên quan đến việc thuê đất đối với phần diện tích 38.848 m<sup>2</sup> của Công ty TNHH Tiến Thịnh tiếp tục thực hiện theo Giấy phép số 428/GP-UBND ngày 18/11/2014 của UBND tỉnh.

*Trước khi tiến hành khai thác tại phần diện tích mở rộng 24.000 m<sup>2</sup>, Công ty TNHH Tiến Thịnh phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; hoàn thành hồ sơ đầu tư, xây dựng, đất đai và các thủ tục có liên quan theo quy định; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định”.*

**Điều 2.** Các nội dung khác giữ nguyên theo các Giấy phép: số 155/GP-UBND ngày 16/9/2020, số 110/GP-UBND ngày 08/7/2019, số 222/GP-UBND ngày 08/11/2021, số 60/GP-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của các Giấy phép: số 155/GP-UBND ngày 16/9/2020, số 110/GP-UBND ngày 08/7/2019, số 222/GP-UBND ngày 08/11/2021, số 60/GP-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT;
- UBND các huyện: Ngọc Lặc, Yên Định, Vĩnh Lộc;
- UBND thị trấn Yên Lâm, các xã: Cao Thịnh, Vĩnh Thịnh;
- Cty TNHH Phúc Đạt;
- Công ty TNHH Hiền Thuận;
- Cty TNHH chế biến đá tự nhiên Nam Thái Sơn;
- Công ty TNHH Tiến Thịnh;
- Lưu VT, CN (T06.80).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**